TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **53/**2021/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Tho, ngày 23 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 127/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

- Anh **Dương Thái T**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số 31/2A đường L, phường S, TP. M, Tiền Giang.

- Chị **Trần Thị Kim N**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số 31/2A đường L, phường S, TP. M, Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Thái T và chị Trần Thị Kim N đăng ký kết hôn vào ngày 3/8/2011 tại Ủy ban nhân dân phường S, thành phố M. Thời gian đầu, vợ chồng sống hạnh phúc, nhưng đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng trong cuộc sống và không hàn gắn được. Nay anh T và chị N yêu cầu Tòa án án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa hai anh chị.

- Về con chung: Anh T và chị N có 1 con chung là cháu Dương Minh K, sinh ngày 22/6/2014. Anh T và chị N thống nhất giao cháu K cho anh T nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị N có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Lệ phí sơ thẩm: Anh T và chị N mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng.

Ngày 15/3/2021, Tòa án đã tiến hành hòa giải để anh T và chị N đoàn tụ nhưng anh T và chị N vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Thái T và chị Trần Thị Kim N đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị N có 1 con chung là cháu Dương Minh K, sinh ngày 22/6/2014. Anh T và chị N thống nhất giao cháu K cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị N có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai được cản trở. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T và chị N mỗi người tự nguyện chịu là 150.000 đồng. Anh T và chị N đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0004879 ngày 26/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên xem như nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. M, TG;
- Ủy ban nhân dân phường S, TP M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Nhật